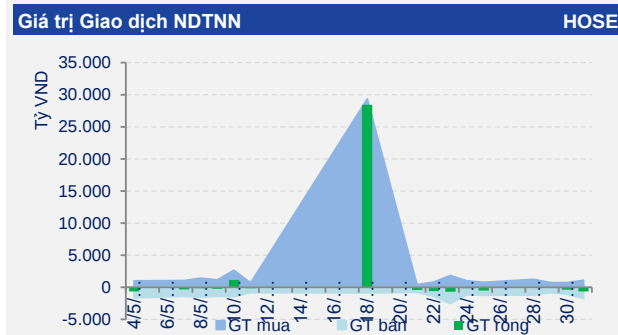
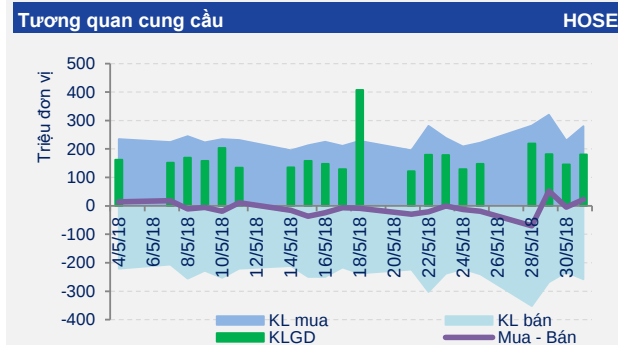


MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 31/5/2018

Thống kê thị trường	HOSE	HNX
Index	971,25	114,91
% Thay đổi	↑ 2,40%	↑ 2,87%
KLGD (CP)	181.235.486	42.629.420
GTGD (tỷ đồng)	5.902,21	588,53
Tổng cung (CP)	258.036.490	62.030.500
Tổng cầu (CP)	280.184.180	79.257.500

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	25.908.080	2.130.851
KL mua (CP)	19.545.970	1.982.711
GTmua (tỷ đồng)	1.103,37	32,95
GT bán (tỷ đồng)	1.766,21	44,48
GT ròng (tỷ đồng)	(662,84)	(11,53)



Ngành Cấp 1	% thay đổi	P/E	P/B	%GTGD
Công nghệ Thông tin	#DIV/0!	9,4	2,1	1,5%
Công nghiệp	↑ 1,01%	15,8	3,5	8,7%
Dầu khí	↑ 2,58%	12,4	2,2	2,8%
Dịch vụ Tiêu dùng	↑ 5,29%	14,9	4,3	1,9%
Dược phẩm và Y tế	↑ 1,72%	15,0	3,0	0,7%
Hàng Tiêu dùng	↑ 1,82%	19,7	6,9	15,6%
Ngân hàng	↑ 1,27%	13,4	2,2	20,9%
Nguyên vật liệu	↑ 4,52%	9,5	2,1	16,9%
Tài chính	↑ 4,13%	35,8	4,6	28,3%
Tiền ích Cộng đồng	↑ 1,67%	15,1	2,8	2,8%
VN - Index	↑ 2,40%	17,7	4,4	130,8%
HNX - Index	↑ 2,87%	11,4	1,8	-30,8%

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

Thị trường hồi phục mạnh với thanh khoản được cải thiện, đà tăng lan rộng đến hầu hết các nhóm cổ phiếu và mạnh dần cho tới cuối phiên giao dịch. Cụ thể, kết thúc phiên giao dịch, VN-Index tăng 22,75 điểm (+2,40%) lên 971,25 điểm; HNX-Index tăng 3,21 điểm (+2,88%) lên 114,91 điểm. Thanh khoản trên hai sàn được cải thiện tích cực, đạt hơn 6.490 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch hơn 223 triệu cổ phiếu, trong đó giao dịch thỏa thuận chiếm 1.286 tỷ đồng. Độ rộng thị trường là rất tích cực với 334 mã tăng, 89 mã đứng giá, 141 mã giảm. Nhóm trụ cột gánh vác thị trường trong phiên hôm nay có thể kể đến như: VIC (+4,5%), VCB (+4,0%), SAB (+4,8%), BID (+6,0%), CTG (+5,7%), HPG (+6,3%), PLX (+6,0%), VRE (+2,4%). Ở chiều ngược lại, chỉ có rất ít các cổ phiếu lớn là giảm điểm mạnh như VNM (-0,8%), VHM (-1,6%). Nhóm chứng khoán tăng trở lại theo đà hồi phục của thị trường với nhiều mã tăng mạnh như SSI (+6,8%), VND (+3,5%), SHS (+9,2%), MBS (+5,3%), HCM (+3,4%). Nhóm cổ phiếu bất động sản cũng tăng tốt với SCR (+4,0%), DXG (+7,0%), NLG (+4,0%), HAR (+6,8%).

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Thị trường diễn biến tích cực khi chỉ giảm điểm nhẹ đầu phiên sau đó liên tục tăng điểm cho tới cuối phiên nhờ sự tăng giá của hầu hết các cổ phiếu lớn dù hôm nay là phiên có một lượng lớn cổ phiếu bắt đáy về đến tài khoản cho thấy tâm lý của nhà đầu tư đã được cải thiện mặc dù thanh khoản của thị trường vẫn ở mức trung bình và nhà đầu tư nước ngoài tiếp tục bán ròng. Với diễn biến này VN-Index đã vượt qua được ngưỡng kháng cự mạnh 965 điểm (MA200) và dự báo sẽ tiếp tục tăng điểm với diễn biến rung lắc trong phiên giao dịch cuối tuần ngày 1/6 để thử thách ngưỡng kháng cự gần nhất tại 978 điểm. Nhà đầu tư ngắn hạn vẫn nên duy trì tỷ trọng cổ phiếu ở mức vừa phải, tránh mua đuổi ở các vùng giá cao trong giai đoạn này và quan sát thị trường để có quyết định hợp lý. Nhà đầu tư trung và dài hạn có thể tìm kiếm những cổ phiếu có triển vọng tích cực đã về những vùng giá hợp lý nhằm tích lũy thêm cho mục tiêu 6 tháng cuối năm.

MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày:

31/5/2018

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

VN-Index:

VN-Index mở cửa tăng điểm nhẹ, sắc xanh sau đó lan rộng ra ở hầu hết các nhóm cổ phiếu và tiếp tục tăng điểm mạnh cho tới cuối phiên chiều, chỉ số đạt mức cao nhất trong phiên tại 975,51 điểm. Kết phiên, VN-Index tăng 22,75 điểm (+2,40%) lên 971,25 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến VNIndex trong phiên hôm nay: VIC tăng 5.000 đồng, VCB tăng 2.100 đồng, SAB tăng 11.000 đồng. Ở chiều ngược lại, VNM giảm 1.300 đồng.

HNX-Index:

HNX-Index có diễn biến tương tự như VN-Index, đóng cửa tại mức cao nhất trong phiên tại 114,91 điểm. Kết phiên, HNX-Index tăng 3,21 điểm (+2,88%) lên 114,91 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến HNX-Index trong phiên hôm nay: ACB tăng 1.600 đồng, VCS tăng 3.300 đồng, VGC tăng 1.000 đồng. Ở chiều ngược lại, PGS giảm 1.600 đồng.

GIAO DỊCH KHỎI NGOẠI

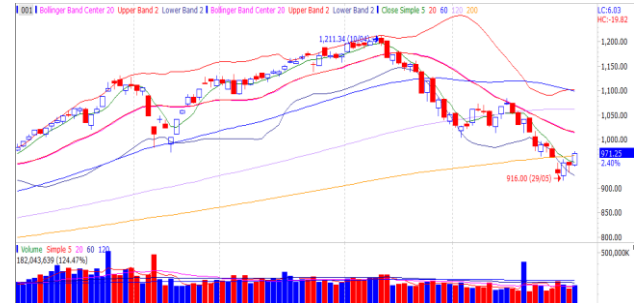
Trên HOSE, khối ngoại bán ròng với giá trị 662,84 tỷ đồng, tương ứng bán ròng 6,36 triệu cổ phiếu. VIC là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 503 tỷ đồng tương ứng với 4,42 triệu cổ phiếu, tiếp theo là VNM với 97,6 tỷ đồng tương ứng với gần 595 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, HPG là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 105,1 tỷ đồng tương ứng với gần 1,9 triệu cổ phiếu.

Trên HNX, khối ngoại bán ròng với giá trị 11,74 tỷ đồng, tương ứng bán ròng 148 nghìn cổ phiếu. VGC là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 21,7 tỷ đồng tương ứng với gần 950 nghìn cổ phiếu, tiếp theo là CEO với 2,74 tỷ đồng tương ứng với 176 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, SHS là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 9,8 tỷ đồng tương ứng với hơn 613 nghìn cổ phiếu.

TIN KINH TẾ VĨ MÔ

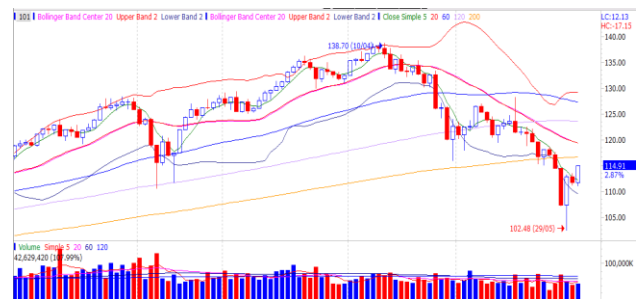
PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index:



VN-Index bật tăng mạnh với khối lượng khớp lệnh dù có cải thiện so với phiên hôm qua nhưng vẫn ở mức trung bình khi đạt 141 triệu cổ phiếu. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số ở mức tích cực với vùng kháng cự trong khoảng 978 điểm (MA10) và ngưỡng hỗ trợ tại 900 điểm (đáy tháng 12/2017). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số đã nâng lên mức trung tính với vùng kháng cự trong khoảng 1.085-1.093 điểm (MA50-100). Về xu hướng dài hạn, VN-Index đã quay trở lại xu hướng tăng điểm sau khi vượt qua ngưỡng kháng cự tại 966 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch 1/6 VN-Index nhiều khả năng tiếp tục tăng điểm với diễn biến rung lắc trong phiên và sẽ thử thách ngưỡng kháng cự gần nhất tại 978 điểm.

HNX-Index:



HNX-Index cũng theo đà bật mạnh với khối lượng khớp lệnh cải thiện nhẹ so với phiên trước đó. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số là tích cực với vùng kháng cự trong khoảng 116 điểm (MA10). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số được nâng lên trung tính với vùng kháng cự trong khoảng 127 điểm (MA50). Về xu hướng dài hạn, HNX-Index vẫn đang vận động trong thị trường giá xuống (bear market) với ngưỡng kháng cự tại 116,7 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch 1/6, HNX-Index có thể tiếp tục quá trình tích lũy trong biên độ 110-117 điểm với diễn biến giằng co và rung lắc.



TIN TRONG NƯỚC

Giá vàng trong nước tăng nhẹ

Tại thời điểm 15 giờ, Tập đoàn vàng bạc đá quý DOJI niêm yết giá vàng SJC ở mức 36,60 - 36,68 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra) tăng 10 và 20 nghìn đồng/lượng hai chiều mua vào và bán ra.

Tỷ giá trung tâm tăng 5 đồng

Tỷ giá trung tâm giữa đồng Việt Nam (VND) và đô la Mỹ (USD) sáng 31/05 được Ngân hàng Nhà nước công bố ở mức 22.595 đồng, tăng 5 đồng so với ngày 30/05.

TIN QUỐC TẾ

Giá vàng thế giới tăng

Tại thời điểm 15 giờ, giá vàng thế giới tăng 4,15 USD/ounce tương ứng 0,32% lên 1.305,65 USD/ounce.

Tỷ giá ngoại tệ: USD giảm

Tại thời điểm 15 giờ, chỉ số US Dollar Index (DXY) giảm 0,33% xuống mức 93,76 điểm. USD giảm so với EUR: 1 EUR đổi 1,1707 USD. USD giảm so với GBP: 1 GBP đổi 1,3331 USD. USD giảm so với JPY xuống: 1 USD đổi 108,72 JPY.

Giá dầu thế giới tăng

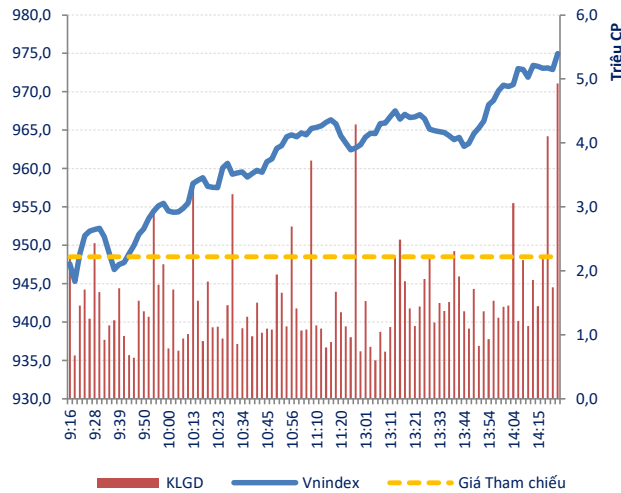
Tại thời điểm 15 giờ, giá dầu thô nặng Brent tăng 2,11 USD tương ứng 2,72% lên 77,50 USD/thùng. Giá dầu thô ngọt nhẹ WTI tăng 1,48 USD tương ứng 2,17% lên 68,21 USD/thùng.

Chứng khoán Mỹ tăng điểm

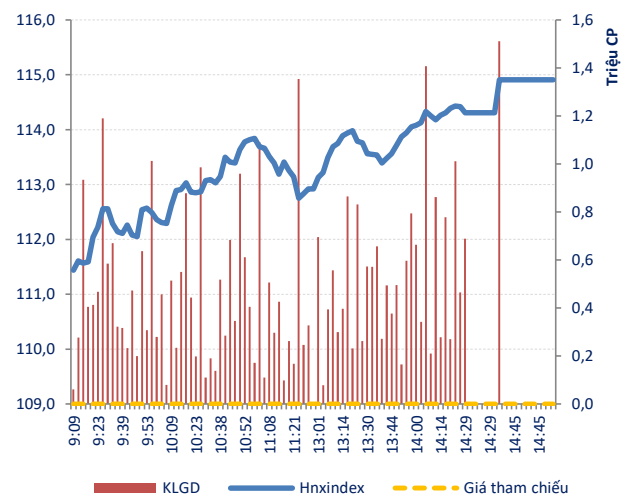
Kết thúc phiên giao dịch ngày thứ Tư, chỉ số Dow Jones tăng 306.33 điểm (tương đương 1.26%) lên 24,667.78 điểm, chỉ số S&P 500 tăng 34.15 điểm (tương đương 1.27%) lên 2,724.01 điểm và chỉ số Nasdaq Composite tăng 65.86 điểm (tương đương 0.89%) lên 7,462.45 điểm.

THÔNG KÊ GIAO DỊCH

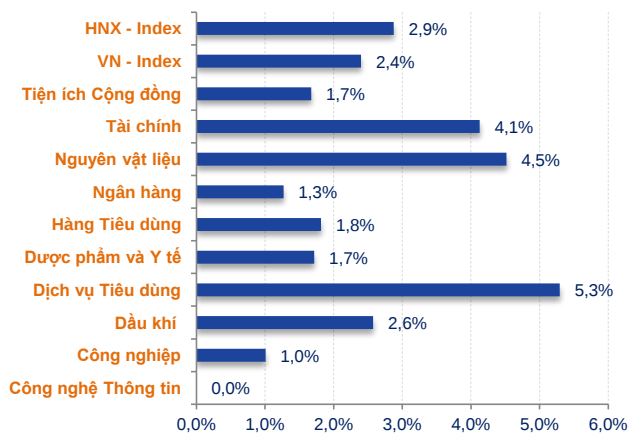
KLGD và VN-Index trong phiên



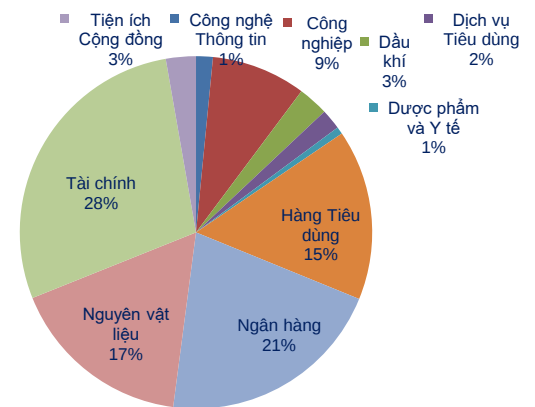
KLGD và HNX-Index trong phiên



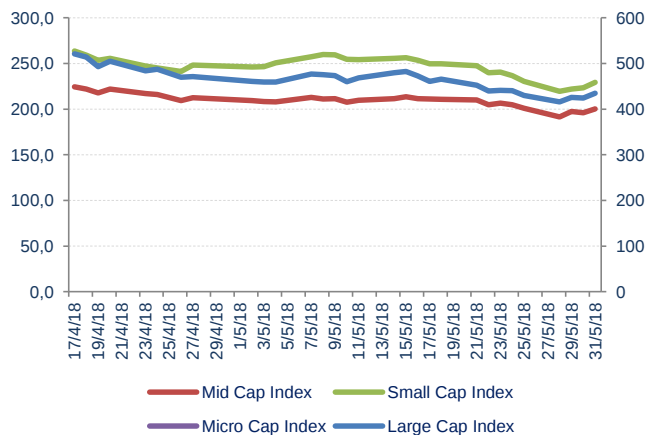
Biến động giá phân theo nhóm Ngành



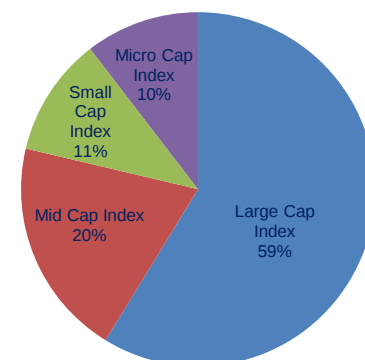
Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành



Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ
 Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ
 Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ
 Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



HOSE

HNX

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	E1VFN30	2.259.500	VIC	4.423.710
2	HPG	1.907.480	HSG	1.493.180
3	SSI	1.353.170	DPM	1.308.330
4	VCB	627.000	VSC	891.890
5	DXG	494.130	VHM	716.130

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	SHS	613.800	VGC	950.600
2	SHB	258.900	CEO	176.050
3	PVS	189.600	VNR	78.000
4	VIX	41.000	CSC	40.900
5	TTZ	13.600	KVC	20.000

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
VRE	42,00	43,00	↑ 2,38%	12.631.960
HPG	52,80	56,10	↑ 6,25%	10.225.770
NVL	50,80	51,00	↑ 0,39%	9.861.440
SSI	29,95	32,00	↑ 6,84%	8.063.970
VIC	111,00	116,00	↑ 4,50%	5.567.040

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
SHB	8,90	9,30	↑ 4,49%	9.230.844
PVS	16,50	17,00	↑ 3,03%	3.710.800
ACB	38,40	40,00	↑ 4,17%	3.630.671
VGC	22,10	23,10	↑ 4,52%	3.165.478
SHS	15,30	16,70	↑ 9,15%	2.306.360

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
TIX	42,15	45,10	2,95	↑ 7,00%
SCD	22,90	24,50	1,60	↑ 6,99%
KPF	28,00	29,95	1,95	↑ 6,96%
BRC	9,05	9,68	0,63	↑ 6,96%
HRC	31,65	33,85	2,20	↑ 6,95%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
ACM	0,80	0,90	0,10	↑ 12,50%
TPP	9,00	9,90	0,90	↑ 10,00%
MNC	4,00	4,40	0,40	↑ 10,00%
MAS	42,10	46,30	4,20	↑ 9,98%
TV3	50,20	55,20	5,00	↑ 9,96%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
VNL	20,00	18,60	-1,40	↓ -7,00%
MCG	3,00	2,79	-0,21	↓ -7,00%
HLG	10,30	9,58	-0,72	↓ -6,99%
DAT	10,35	9,63	-0,72	↓ -6,96%
HU1	10,55	9,82	-0,73	↓ -6,92%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
BAX	25,00	22,50	-2,50	↓ -10,00%
VNC	56,60	51,00	-5,60	↓ -9,89%
SDU	10,40	9,40	-1,00	↓ -9,62%
MLS	7,30	6,60	-0,70	↓ -9,59%
CTX	27,40	24,80	-2,60	↓ -9,49%

(*) Giá điều chỉnh



Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
VRE	12.631.960	7,2%	970	44,3	3,1
HPG	10.225.770	3250,0%	5.765	9,7	2,5
NVL	9.861.440	13,6%	2.109	24,2	2,9
SSI	8.063.970	14,5%	2.607	12,3	1,8
VIC	5.567.040	8,4%	1.620	71,6	9,3

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	9.230.844	11,8%	1.409	6,6	0,7
PVS	3.710.800	6,6%	1.787	9,5	0,7
ACB	3.630.671	17,5%	2.568	15,6	2,4
VGC	3.165.478	8,4%	1.356	17,0	1,6
SHS	2.306.360	33,0%	4.706	3,5	1,0

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
TIX	↑ 7,0%	10,7%	2.783	16,2	1,8
SCD	↑ 7,0%	-6,9%	(1.525)	-	1,1
KPF	↑ 7,0%	17,1%	1.958	15,3	2,4
BRC	↑ 7,0%	7,6%	1.195	8,1	0,6
HRC	↑ 7,0%	1,5%	261	129,7	1,9

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
ACM	↑ 12,5%	-5,2%	(536)	-	0,1
TPP	↑ 10,0%	3,7%	394	25,1	0,9
MNC	↑ 10,0%	-2,3%	(264)	-	0,4
MAS	↑ 10,0%	35,9%	5.932	7,8	2,9
TV3	↑ 10,0%	14,3%	1.618	34,1	4,8

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
1VFN3	2.259.500	N/A	N/A	N/A	N/A
HPG	1.907.480	27,6%	5.765	9,7	2,5
SSI	1.353.170	14,5%	2.607	12,3	1,8
VCB	627.000	19,2%	2.887	18,7	3,5
DXG	494.130	20,8%	2.695	11,4	2,3

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
SHS	613.800	33,0%	4.706	3,5	1,0
SHB	258.900	11,8%	1.409	6,6	0,7
PVS	189.600	6,6%	1.787	9,5	0,7
VIX	41.000	14,4%	1.635	3,7	0,4
TTZ	13.600	-0,4%	(42)	-	0,6

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VHM	308.423	14,3%	7.048	16,3	3,3
VIC	305.974	8,4%	1.620	71,6	9,3
VNM	238.295	40,7%	6.935	23,7	9,2
VCB	194.639	19,2%	2.887	18,7	3,5
GAS	173.021	23,3%	5.231	17,3	3,9

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	43.380	17,5%	2.568	15,6	2,4
VCS	15.104	52,9%	7.275	13,0	3,1
SHB	11.189	11,8%	1.409	6,6	0,7
VGC	10.357	8,4%	1.356	17,0	1,6
VCG	7.862	17,6%	3.047	5,8	1,2

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
HOT	2,03	12,2%	1.683	28,5	3,3
VHG	1,91	-105,9%	(7.857)	-	0,4
HSG	1,85	16,9%	2.562	4,1	0,7
BID	1,79	14,5%	2.064	14,2	2,0
PLX	1,76	13,9%	2.920	21,2	3,4

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
ARM	3,86	22,0%	3.222	14,7	3,0
PVS	2,07	6,6%	1.787	9,5	0,7
L44	2,05	0,0%	(28.329)	-	-
AME	1,99	8,1%	970	13,9	1,1
ALV	1,91	18,1%	2.873	1,4	0,4



Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

P.Trưởng phòng: Ngô Thế Hiền
hien.nth@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Khắc Thành
thanh.nk@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng
thang.nd@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi StoxPlus Corporation

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 3, Tòa nhà Trung tâm Hội nghị Công đoàn, Số 1A Yết Kiêu, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: (84-4)-3818 1888
Fax: (84-4)-3818 1688

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Lầu 3, tòa nhà Artex, 236-238 Nguyễn Công Trứ, P. Nguyễn Thái Bình, Q.1, TP.HCM
Tel: (84-8)-3915 1368
Fax: (84-8)-3915 1369

Chi nhánh Đà Nẵng

97 Lê Lợi, Hải Châu, Đà Nẵng
Tel: (84-511)-352 5777
Fax: (84-511)-352 5779
